|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH**Số: /BC-HĐND**DỰ THẢO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày tháng 9 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết việc thi hành Luật Hoạt động giám sát của**

 **Quốc hội và Hội đồng nhân dân**

Kính gửi: Hội đồng Dân tộc Quốc hội

Thực hiện Công văn số 1080/HĐDT15 ngày 17/7/2023 của Hội đồng Dân tộc Quốc hội về việc báo cáoTổng kết việc thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân của Hội đồng nhân dân các cấp, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh báo cáo kết quả như sau:

**A. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Từ đầu nhiệm kỳ 2016-2021 đến nay, hoạt động Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp tỉnh Hà Tĩnh trong điều kiện chung có nhiều thuận lợi nhưng cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Trong nước, các thế lực thù địch không ngừng chống phá; biến đổi khí hậu, dịch bệnh diễn biến phức tạp; hậu quả sự cố môi trường biển, đại dịch Covid-19 ảnh hưởng lớn đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội. Tuy vậy, được sự quan tâm giúp đỡ của Ban, bộ, ngành Trung ương, sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt và hiệu quả của cấp ủy, chính quyền, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nỗ lực phấn đấu của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, Hà Tĩnh đã vượt qua khó khăn, thách thức, ổn định đời sống Nhân dân, kinh tế - xã hội từng bước phục hồi, quốc phòng - an ninh được đảm bảo. Hoạt động của cơ quan dân cử ngày càng phát huy hiệu lực, hiệu quả; cùng với sự ra đời của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 đã tạo cơ sở để HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND và Tổ đại biểu HĐND các cấp có những đổi mới nội dung cũng như hình thức giám sát. Chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, nhất là giám sát tại kỳ họp, giám sát chuyên đề ngày càng được nâng cao, đạt được những kết quả đáng ghi nhận, góp phần tích cực trong việc giải quyết các vấn đề nổi cộm, khắc phục các tồn tại trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn từ đó thực hiện tốt vai trò cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân.

Tuy nhiên, thực tiễn hoạt động giám sát vẫn còn một số khó khăn, bất cập như việc tham gia hoạt động giám sát của các đại biểu còn hạn chế, chất lượng một số cuộc giám sát chưa cao; một số trường hợp, chưa xác định rõ trách nhiệm của các chủ thể có liên quan đến vấn đề giám sát, chưa xác định rõ biện pháp xử lý, chưa có chế tài phù hợp… việc theo dõi, đôn đốc, giám sát, việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau giám sát nhìn chung chưa thực sự quyết liệt, vẫn còn những nguyện cọng chính đảng của cử tri, Nhân dân chậm được xem xét, giải quyết.

**B. CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

Sau khi Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 có hiệu lực, trên cơ sở các nội dung quy định, gắn với việc thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Thường trực HĐND các cấp đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền nghiêm túc, đầy đủ nội dung Luật và các văn bản luật liên quan khác cho đại biểu HĐND với nhiều hình thức: Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng; thông qua chuyên mục dân cử của Đài phát thanh, truyền thanh, truyền hình và hoạt động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam, các tổ chức đoàn thể tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các nội dung; đăng tải, cập nhật các thông tin lên trang thông tin điện tử của tỉnh và các địa phương; lồng ghép trong các hoạt động giao ban, hội nghị; cụ thể hóa trong triển khai hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND..

*(Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Hà Tĩnh không ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân)*

**C. VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

**I. Kết quả hoạt động giám sát của HĐND các cấp qua 07 năm thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.**

**1. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân**

- *Về xây dựng, quyết định chương trình giám sát:* Căn cứ các quy định của Luật, Thường trực Hội đồng nhân dân dự kiến chương trình giám sát hằng năm của Hội đồng nhân dân trên cơ sở đề nghị của các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và kiến nghị của cử tri ở địa phương trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tại kỳ họp giữa năm của năm trước đảm bảo theo trình tự, thủ tục. Sau khi Nghị quyết được thông qua, Thường trực Hội đồng nhân dân xây dựng kế hoạch, chương trình tổ chức thực hiện.

Trong kỳ báo cáo, đã xem xét thông qua 08 nghị quyết về chương trình giám sát của HĐND tỉnh, 104 nghị quyết về chương trình giám sát của HĐND cấp huyện và hơn 1.700 nghị quyết về chương trình giám sát của HĐND cấp xã.

- *Về xem xét các báo cáo:* Tại các kỳ họp, việc xem xét các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo nghị quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân và các cơ quan hữu quan đảm bảo đúng quy trình luật định. Bên cạnh việc thảo luận trực tiếp tại hội trường, thảo luận tổ tại kỳ họp theo quy định, riêng HĐND tỉnh đã hướng dẫn, tổ chức các Tổ đại biểu tổ chức thảo luận trước kỳ họp tại các địa phương, mở rộng thành phần tham gia thảo luận, góp ý cho các nội dung kỳ họp. Nhiệm kỳ 2016 - 2021, HĐND tỉnh đã tổ chức 18 kỳ họp HĐND tỉnh ban hành 267 nghị quyết; HĐND cấp huyện tổ chức 232 kỳ họp, ban hành 1.279 nghị quyết; HĐND cấp xã tổ chức 4.024 kỳ họp, ban hành 16.440 nghị quyết.

- *Về hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn:* Tiếp tục đổi mới, cải tiến theo hướng đối thoại dân chủ, thẳng thắn, chất vấn theo nhóm vấn đề, lĩnh vực. Việc lựa chọn các nội dung chất vấn tại kỳ họp được thực hiện trên cơ sở nắm bắt thông tin trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND... Riêng trong nhiệm kỳ 2016-2021, Hội đồng nhân dân tỉnh đã có 198 câu hỏi chất vấn, Hội đồng nhân dân cấp huyện 336 câu hỏi chất vấn, Hội đồng nhân dân cấp xã 5.228 câu hỏi chất vấn, qua đó toàn tỉnh đã ban hành 1.105 nghị quyết, kết luận về chất vấn và trả lời chất vấn. Nhìn chung, nội dung chất vấn tập trung vào những vấn đề nổi cộm, bức xúc, tồn tại có nhiều ý kiến của cử tri liên quan đến trách nhiệm giải quyết của các cá nhân, tổ chức, cơ quan nhà nước. Việc trả lời chất vấn của Ủy ban nhân dân các cấp khá thẳng thắn, rõ ràng, đưa ra được hướng giải quyết và có lộ trình hợp lý. Công tác giám sát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện trả lời chất vấn của Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân được quan tâm. Qua các kỳ họp, hoạt động chất vấn ngày càng đi vào thực chất, hiệu quả; vừa thể hiện trí tuệ, bản lĩnh, trách nhiệm của đại biểu dân cử trong việc nêu câu hỏi, vấn đề chất vấn; vừa nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện lời hứa tại mỗi phiên chất vấn, được cử tri và Nhân dân đánh giá cao.

- *Về xem xét văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp:* Việc giám sát, xem xét Nghị quyết của HĐND, quyết định của UBND được quan tâm thực hiện, kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

- *Về hoạt động giám sát chuyên đề:* Giám sát chuyên đề của HĐND lần đầu tiên được quy định tại Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và là một trong năm hoạt động giám sát của HĐND. Luật không quy định cụ thể nhưng giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh được xem là hoạt động giám sát “cao nhất” của HĐND. Nội dung giám sát chuyên đề được xem xét, quyết định trong Nghị quyết về chương trình giám sát hằng năm trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp giữa năm của năm trước. Báo cáo kết quả giám sát được gửi đến đại biểu HĐND tỉnh và trình tại kỳ họp HĐND tỉnh để xem xét, thảo luận và thông qua Nghị quyết về kết quả giám sát.

Từ đầu nhiệm kỳ 2016 - 2021 đến nay, HĐND các cấp đã tổ chức được. 66 cuộc giám sát chuyên đề, trong đó HĐND tỉnh 05 cuộc giám sát chuyên đề; HĐND huyện tổ chức được 61 cuộc. Riêng HĐND cấp xã chưa triển khai giám sát của HĐND.

- *Về công tác lấy phiếu tín nhiệm:* Công tác lấy phiếu tín nhiệm của Hội đồng nhân dân đối với những người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu được tiến hành một cách thận trọng, nghiêm túc, dân chủ, công khai, minh bạch theo đúng nội dung, quy trình, thủ tục được quy định trong Nghị quyết của Quốc hội và hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm đã đánh giá mức độ tín nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân đối với những người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu, phản ánh đúng những kết quả đạt được cũng như những hạn chế, thiếu sót của các chức danh trong việc thực hiện nhiệm vụ được Hội đồng nhân dân giao và trong việc rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức, lối sống.

**2. Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND tỉnh**

**-** *Về xây dựng, quyết định kế hoạch, chương trình giám sát:* Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định chương trình giám sát hằng năm ngay sau Kỳ họp thường lệ cuối năm trước căn cứ vào chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân; ý kiến của các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân, đề nghị của các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; ý kiến, kiến nghị của cử tri và thực tiễn hoạt động ở địa phương. Trên cơ sở chương trình giám sát đã được thông qua, Thường trực Hội đồng nhân dân phân công thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân thực hiện các nội dung trong chương trình; giao các Ban của Hội đồng nhân dân thực hiện một số nội dung thuộc chương trình và báo cáo kết quả với Thường trực Hội đồng nhân dân khi cần thiết.

Thường trực Hội đồng nhân dân báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát của mình với Hội đồng nhân dân vào kỳ họp giữa năm của năm sau.

- *Về việc xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp*: Việc giám sát, xem xét Nghị quyết của HĐND, quyết định của UBND được quan tâm thực hiện, kịp thời kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung các văn bản đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

- *Về tổ chức các hoạt động chất vấn và giải trình tại các Phiên họp:* Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương gắn với quy định của Luật Giám sát Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp đã tăng cường giám sát việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát; kết quả thực hiện trả lời chất vấn, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri thông qua các phiên họp. Từ năm 2016 đến nay, Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp đã tổ chức, duy trì đều đặn và phát huy hiệu quả các phiên họp; toàn tỉnh đã tổ chức 5.203 phiên họp trong đó 2.279 phiên họp có nội dung chất vấn và giải trình. Hình thức giám sát này đã giúp Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND rà soát, hệ thống kết quả, tiến độ những vấn đề đã được kiến nghị để tiếp tục đôn đốc, theo dõi, giám sát việc thực hiện; đồng thời đề cao tinh thần trách nhiệm của các đơn vị được giám sát, xác định rõ nội dung cần tập trung chỉ đạo, có lộ trình và giải pháp thực hiện hiệu quả hơn.

- *Về hoạt động giám sát chuyên đề:* Trên cơ sở chương trình, kế hoạch giám sát được thông qua, Thường trực Hội đồng nhân dân đã thành lập các Đoàn giám sát và triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định. Trong kỳ báo cáo, đã tổ chức 626 cuộc giám sát, trong đó 06 cuộc giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, 239 cuộc giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và 381 cuộc giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã.

- *Về hoạt động giám sát việc việc thi hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo:* Trên cơ sở các quy định của pháp luật, Thường trực Hội đồng nhân dân đã tổ chức các hoạt động giám sát, khảo sát chuyên đề và thường xuyên về việc thực hiện các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Bên cạnh tổ chức giám sát về kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo trước cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, nhiệm kỳ 2021 - 2026; các cuộc giám sát chuyên đề về kết quả giải quyết vụ việc tồn đọng trong khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, công dân; giám sát đối với từng vụ việc cụ thể thì việc thực hiện giám sát công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của Thường trực HĐND còn được thực hiện thông qua xem xét, thẩm tra các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại các kỳ họp, phiên họp Hội đồng nhân dân tỉnh; thực hiện chất vấn và yêu cầu giải trình làm rõ quy trình và trình tự giải quyết các kiến nghị, phản ánh cũng như một số việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài gây bức xúc trong dư luận.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban HĐND và đại biểu HĐND các cấp còn thực hiện việc giám sát nội dung này thông qua tham dự, theo dõi các phiên tiếp công dân định kỳ của UBND các cấp hàng tháng.

- *Về hoạt động giám sát ý kiến, kiến nghị cử tri:* Bên cạnh việc thẩm tra, xem xét các Báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri của UBND tại các Kỳ họp, Thường trực HĐND các cấp đã thường xuyên tổ chức các cuộc giám sát chuyên đề về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri và báo cáo HĐND cùng cấp tại các kỳ họp thường lệ; chỉ đạo các Ban HĐND chủ động kiểm ra, rà soát các ý kiến, kiến nghị thuộc lĩnh vực phụ trách để tiến hành giám sát, tập trung vào những vấn đề nóng, bức xúc và cấp thiết.

**3. Hoạt động giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân**

- *Về hoạt động thẩm tra:*Công tác thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tiếp tục bám sát quy trình và sự chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân; bên cạnh đó, các ban đã chủ động trong quá trình hoạt động khảo sát, giám sát kết hợp thu thập thông tin phục vụ thẩm tra, đồng thời chủ động tham gia ngay từ đầu với các cơ quan soạn thảo. Do vậy báo cáo thẩm tra chất lượng, có chiều sâu và đầy đủ căn cứ pháp lý, thể hiện rõ quan điểm, là căn cứ quan trọng để đại biểu Hội đồng nhân dân xem xét, thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương.

- *Hoạt động giám sát quyết định của UBND cùng cấp, Nghị quyết của HĐND cấp dưới trực tiếp:* Trên cơ sở phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Ban của Hội đồng nhân dân đã thường xuyên tổ chức các cuộc giám sát, khảo sát, qua đó theo dõi, đánh giá việc ban hành quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp. Qua các cuộc giám sát, đã kiến nghị HĐND cấp dưới trực tiếp và UBND các cấp kịp thời có những điều chỉnh các quy định nhằm đảm bảo phù hợp thực tiễn và các quy định pháp luật hiện hành.

- *Hoạt động giám sát chuyên đề:* Trên cơ sở sự chỉ đạo, điều hòa của Thường trực HĐND và chương trình, kế hoạch giám sát, các Ban Hội đồng nhân dân đã thành lập các Đoàn giám sát và triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định. Trong kỳ báo cáo đã tổ chức 19 cuộc giám sát của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh, 368 cuộc giám sát của các ban Hội đồng nhân dân cấp huyện, hơn 800 cuộc giám sát của các ban Hội đồng nhân dân cấp xã.

- *Hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân*: Trên cơ sở các quy định pháp luật, sự phân công của Thường trực HĐND và quá trình thực tiễn hoạt động, các Ban HĐND đã tổ chức các cuộc giám sát chuyên đề về việc thi hành Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; kết quả giải quyết các vụ việc tồn đọng trên lĩnh vực được phân công; tổ chức các cuộc giám sát đối với từng vụ việc cụ thể. Bên cạnh đó, thì việc thực hiện giám sát công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo còn được thực hiện qua xem xét, thẩm tra các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại các kỳ họp, phiên họp Hội đồng nhân dân tỉnh…

**3. Hoạt động giám sát của đại biểu Hội đồng nhân dân**

- *Về hoạt động chất vấn:* Đây là hình thức giám sát trực tiếp của đại biểu HĐND tại nghị trường. Trên cơ sở các quy định, các đại biểu HĐND ngày càng phát huy được vai trò, tích cực tham gia trong quá trình lựa chọn các vấn đề chất vấn. Tại các Kỳ họp, việc thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn đã thể hiện tinh thần dân chủ, cởi mở, thẳng thắn và thiết thực, nhiều đại biểu HĐND các cấp đã thực hiện tốt quyền chất vấn đối với UBND, người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND về trách nhiệm tổ chức, cá nhân trong thực thi chức trách, nhiệm vụ được giao; kiên trì đeo bám vấn đề đã chất vấn đến khi có kết quả, thể hiện bản lĩnh, tâm huyết trong hoạt động dân cử.

- *Giám sát quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp và giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương:* Đối với các đại biểu chuyên trách nội dung này được thực hiện thông qua hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, còn đối với các đại biểu kiêm nhiệm thì thông qua quá trình thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, tham gia các hoạt động của Tổ đại biểu HĐND hoặc các hoạt động của các Ban HĐND (với các đại biểu là thành viên các Ban HĐND) để theo dõi, đánh giá việc ban hành quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp cũng như việc thi hành pháp luật tại địa phương từ đó có các ý kiến, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung đảm bảo phù hợp thực tiễn và các quy định pháp luật hiện hành.

- *Giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân:* Bên cạnh giám sát, theo dõi việc giải quyết đơn thư thông qua lĩnh vực chuyên môn phụ trách, các đại biểu còn thực hiện việc giám sát thông qua việc xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân trình kỳ họp, tham gia phiên chất vấn và trả lời chất vấn hoặc hoạt động giám sát của các Ban HĐND (nếu là thành viên Ban) và Tổ đại biểu HĐND.

**II. Tồn tại, hạn chế**

1. Chất lượng, nội dung và hiệu quả một số cuộc giám sát chưa cao, các kết luận, kiến nghị một số cuộc giám sát chưa cụ thể. Một số nội dung kết luận, kiến nghị của Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân, ý kiến kiến nghị của cử tri, chất vấn tại các kỳ họp, phiên họp chưa được tiếp thu, thực hiện nghiêm túc hoặc được tiếp thu nhưng chậm xử lý, nhiều nội dung cử tri, công dân tiếp tục kiến nghị nhiều lần.

2. Việc thực hiện chức năng giám sát của một số đại biểu chưa thể hiện rõ, nhiều đại biểu kiêm nhiệm chưa dành thời gian cho hoạt động giám sát, chủ yếu chỉ mới thực hiện chức năng giám sát tại kỳ họp. Số đại biểu tham gia thảo luận, chất vấn còn ít, chủ yếu là các đại biểu chuyên trách; nội dung một số câu hỏi chất vấn chưa tập trung vào những vấn đề nổi cộm, bức xúc của thực tiễn cuộc sống. Một số nội dung trả lời chất vấn chưa đi vào trọng tâm, trọng điểm của vấn đề cần chất vấn; vẫn còn tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; thực hiện các nội dung trong trả lời chất vấn còn chậm, hiệu quả chưa cao. Công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc trả lời chất vấn của Hội đồng nhân dân một số địa phương còn thiếu kịp thời.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân ở một số địa phương chưa quan tâm đúng mức công tác giám sát việc giải quyết, thực hiện nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri.

4. Một số đại biểu chưa thực hiện đầy đủ việc tiếp công dân ở các địa phương nơi bầu cử theo quy chế tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân; việc giám sát, đôn đốc giải quyết, trả lời đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân chưa thường xuyên.

5. Chất lượng thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân còn hạn chế, một số nội dung chưa đáp ứng yêu cầu.

6. Việc tham gia hoạt động giám sát của Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tại kỳ họp còn hạn chế, chưa tổ chức được giám sát chuyên đề. Một số địa phương, nhất là cấp xã việc chất lượng hoạt động giám sát chuyên đề còn thấp, chưa triển khai giám sát chuyên đề của HĐNĐ.

7. Công tác chuẩn bị và tiến hành lấy phiếu tín nhiệm ở một số đơn vị có việc còn lúng túng. Một số đại biểu thuộc diện được lấy phiếu tín nhiệm báo cáo chưa nhìn nhận, đánh giá rõ được kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**III. Nguyên nhân**

**1. Nguyên nhân của kết quả đạt được**

- Được sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và giúp đỡ kịp thời của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương; sự quan tâm lãnh đạo sâu sát của cấp ủy Đảng các cấp trong bố trí nhân sự, tổ chức, về chủ trương, định hướng hoạt động của Hội đồng nhân dân.

- Sự phối kết hợp chặt chẽ giữa Hội đồng nhân dân các cấp với các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam và các cơ quan hữu quan.

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân đã góp phần tăng cường vai trò, địa vị pháp lý, cơ cấu tổ chức và hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân các cấp từng bước được kiện toàn, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo luật định; có sự điều hoà, phối hợp hoạt động có hiệu quả, đặc biệt là hoạt động giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương.

- Hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp có nhiều đổi mới; cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân được đảm bảo, chất lượng được nâng lên, đa số đại biểu Hội đồng nhân dân đã đề cao vai trò, trách nhiệm của mình trước cử tri, có nhiều đóng góp tích cực trong các hoạt động của Hội đồng nhân dân và trong phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

**2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức, hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp và cơ quan tham mưu, giúp việc cho Hội đồng nhân dân mặc dù đã được sửa đổi, bổ sung, nhưng chưa thực sự đồng bộ và hoàn thiện; Luật Giám sát Quốc hội và Hội đồng nhân dân ra đời và có hiệu lực đã lâu nhưng chậm có văn bản hướng dẫn.

- Cơ cấu tổ chức của Hội đồng nhân dân các cấp chưa tương xứng yêu cầu, nhiệm vụ. Phương thức hoạt động giám sát còn nhiều điểm bất cập, chưa có cơ chế huy động, sử dụng các chuyên gia từng lĩnh vực tham mưu, giúp việc cho các đoàn giám sát của HĐND, Thường trực HĐND và các ban HĐND.

- Số lượng, chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tuy đã được nâng lên nhưng chưa đáp ứng yêu cầu. Một số đại biểu Hội đồng nhân dân chưa phát huy cao vai trò, trách nhiệm của mình trước cử tri, chưa sâu sát, gần gũi để lắng nghe ý kiến, kiến nghị của Nhân dân; chưa thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của người đại biểu dân cử; chưa thực sự quan tâm, tham gia tích cực vào hoạt động của Hội đồng nhân dân, nhất là trong thực hiện chức năng giám sát.

- Cấp ủy, chính quyền một số địa phương chưa quan tâm đúng mức tổ chức, hoạt động của Hội đồng nhân dân, nhất là trong công tác cán bộ, cơ chế phối hợp, tạo điều kiện cho Hội đồng nhân dân hoạt động. Vai trò lãnh đạo của một số cấp ủy Đảng đối với Hội đồng nhân dân chưa được chú trọng. Tinh thần trách nhiệm của một số cơ quan, đơn vị trong trả lời chất vấn, thực hiện các lời hứa sau chất vấn và giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri chưa cao.

**D. VỀ BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT**

**I. Kết quả bảo đảm hoạt động giám sát qua 07 năm thực hiện Luật Giám sát Quốc hội và Hội đồng nhân dân**

**1. Hoạt động bảo đảm thực hiện hoạt động giám sát**

Nhìn chung trên cơ sở chương trình, kế hoạch đề ra, các hoạt động giám sát Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân được quan tâm đổi mới, triển khai thực hiện; số lượng các cuộc giám sát tăng lên rõ rệt, đảm bảo cả chất và lượng. Các đại biểu HĐND đã thể hiện tinh thần, trách nhiệm cao trong tham gia thực hiện chức năng giám sát. Các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia hoạt động giám sát hoặc chịu sự giám sát theo yêu cầu, kế hoạch đã thực hiện đầy đủ các nội dung, yêu cầu giám sát.

Hội đồng nhân dân các cấp đã thường xuyên phối hợp chặt chẽ với nhau, chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp; thực hiện nghiêm túc mối quan hệ công tác với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên theo đúng quy chế hoạt động nhất là trong triển khai các hoạt động giám sát, khảo sát tại địa phương cơ sở.

**2. Hoạt động bảo đảm việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau giám sát**

Đây là nội dung rất quan trọng để đảm bảo hoạt động giám sát phát huy hiệu lực, hiệu quả, do vậy được Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND thường xuyên quan tâm, triển khai thực hiện, cụ thể:

Hoạt động giám sát được triển khai đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ. Trước khi ban hành kết luận giám sát, đoàn giám sát phải họp thông qua dự thảo báo cáo kết luận giám sát, thành phần là thành viên đoàn giám sát và đối tượng chịu giám sát để trao đổi, giải trình tạo sự thống nhất cao. Đối với một số cuộc giám sát của HĐND hoặc Thường trực HĐND thì ban hành nghị quyết về kết quả giám sát để tăng hiệu lực thi hành.

Xây dựng kế hoạch thường xuyên theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giám sát thực hiện các kết luận, kiến nghị, yêu cầu của đoàn giám sát; báo cáo kết quả thực hiện theo tiến độ vào phiên họp Thường trực HĐND hàng tháng hoặc Kỳ họp HĐND. Qua theo dõi, nếu phát hiện những nội dung cấp thiết chưa được triển khai thì kịp thời có giải pháp xử lý hoặc kiến nghị. Thường trực HĐND sẽ yêu cầu cơ quan có thẩm quyền có hình thức xử lý đối với các đối tượng được giám sát không thực hiện các kết luận, kiến nghị, các yêu cầu mà đoàn giám sát đã đưa ra trong báo cáo kết quả giám sát.

Chương trình, kế hoạch giám sát, báo cáo kết quả giám sát, nghị quyết về giám sát và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan. Cùng với đó, đã tích cực phối hợp các phương tiện truyền thông để đưa tin, phản ánh những tồn tại, vướng mắc được phát hiện trong quá trình giám sát, góp phần tạo dư luận xã hội tích cực để các cơ quan chức năng sớm giải quyết, chấn chỉnh những bất cập, tồn tại thuộc lĩnh vực quản lý.

**3. Hoạt động bảo đảm kinh phí và tổ chức phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân**

Về cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động, mặc dù thu ngân sách các cấp còn khó khăn, nhưng kinh phí phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân vẫn cơ bản được đảm bảo, đúng chế độ hiện hành. Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND, ngày 13/12/2017 quy định một số chế độ, chính và các điều kiện phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Hà Tĩnh.

Về tổ chức bộ máy, cơ quan tham mưu giúp việc cơ bản đáp ứng yêu cầu thực thi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; bảo đảm điều kiện vật chất, tổ chức phục vụ hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân. Trong quá trình triển khai hoạt động giám sát, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đã quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân.

Công tác thông tin, tuyên truyền hoạt động của cơ quan dân cử, hoạt động kỳ họp và bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được chú trọng. Thường xuyên mở các lớp tập huấn, đào tạo kỹ năng, tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm hoạt động trong và ngoài tỉnh cho đại biểu Hội đồng nhân dân, nhất là về thực hiện chức năng giám sát.

**II. Tồn tại, hạn chế**

1. Sự phối hợp trong hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, một số nội dung còn trùng lặp. Một số điều kiện cần thiết đảm bảo cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra, nhất là ở địa phương, cơ sở.

2. Tổ chức bộ máy, chất lượng tham mưu, phục vụ Hội đồng nhân dân các cấp còn gặp một số khó khăn. Đối với cấp tỉnh, tổ chức bộ máy văn phòng thường xuyên có sự thay đổi, trong nhiệm kỳ đã 03 lần tách, nhập. Đối với cấp huyện và cấp xã việc bố trí số lượng, chất lượng cán bộ tham mưu, phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân còn nhiều hạn chế.

3. Chất lượng, hiệu quả việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát nhiều nội dung còn hạn chế, nhiều nội dung chậm hoặc chưa được quan tâm xử lý.

4. Mối quan hệ phối hợp giữa cấp ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể với Hội đồng nhân dân ở một số địa phương thiếu chặt chẽ, thường xuyên. Một số địa phương, đơn vị chịu sự giám sát chưa thực sự tích cực trong việc cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ giám sát.

5. Việc thực hiện chuyển đổi số, áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của HĐND còn hạn chế.

**III. Nguyên nhân**

**1. Nguyên nhân kết quả đạt được**

- Luật Hoạt động giám sát Quốc hội và Hội đồng nhân dân ra đời và có hiệu lực đã quy định rõ hơn các yêu cầu bảo đảm cho hoạt động giám sát, tạo điều kiện để hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân các cấp từng bước được nâng cao chất lượng, hiệu quả.

- Được sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp kịp thời của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương; sự quan tâm lãnh đạo sâu sát của cấp ủy Đảng và chính quyền; phối hợp của MTTQ và các cơ quan, đoàn thể các cấp; tạo điều kiện của các tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

- Hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND có nhiều đổi mới về phương thức, cách thức hoạt động.

**2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức, hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp và cơ quan tham mưu, giúp việc cho Hội đồng nhân dân mặc dù đã được sửa đổi, bổ sung, nhưng chưa thực sự đồng bộ và hoàn thiện.

- Chưa quy định rõ chế tài thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị sau giám sát để hoạt động giám sát của HĐND mang lại hiệu quả thiết thực.

- Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND một số địa phương chưa phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của mình; chưa thường xuyên giám sát, theo dõi, đánh giá và đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát.

- Ngân sách hoạt động của một số địa phương cấp huyện, cấp xã còn khó khăn, chưa đáp ứng yêu cầu hoạt động của HĐND.

**D. KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

**I. Những yêu cầu đặt ra trong việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát Quốc hội và Hội đồng nhân dân**

Để đáp ứng yêu cầu về tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát Hội đồng nhân dân các cấp trong tình hình mới, cần đảm bảo các yêu cầu sau:

1. Hoạt động giám sát HĐND các cấp nói chung cần bám sát các nhiệm vụ trọng tâm đặt ra trong Nghị quyết, văn kiện Đại hội Đảng các cấp, vừa phải bám sát, đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn, tâm tư, nguyện vọng, mong muốn của Nhân dân và cử tri, gắn với cung cấp thông tin để góp phần điều chỉnh, hoàn thiện chính sách, pháp luật, nâng cao trách nhiệm của tổ chức, các nhân trong thực hiện quy định của pháp luật, tăng cường hiệu quả hoạt động của các tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

2. Tăng cường đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với HĐND các cấp nhằm đảm bảo xây dựng HĐND có đầy đủ thực quyền và thực lực để có thể thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và sự mong đợi của cử tri, Nhân dân.

3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát, nhất là giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn, phát huy dân chủ, tăng tính tranh luận, phân tích sâu, làm rõ những thành tích, ưu điểm, cũng như những tồn tại, khuyết điểm, tìm ra nguyên nhân, bài học kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp xác đáng, khả thi. Tăng cường các giải pháp nhằm bảo đảm việc thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát, trong đó chú trọng giám sát việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát.

4. Tăng cường sự phối hợp, liên thông giữa hoạt động giám sát của HĐND với Đoàn đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội để phát huy vai trò giám sát của mỗi cơ quan, cùng tạo sức cộng hưởng thúc đẩy, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát.

5. Quan tâm giải quyết tốt mối quan hệ giữa cơ cấu và chất lượng đại biểu, đảm bảo trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức và kỹ năng hoạt động. Chú trọng việc kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, tăng cường đại biểu chuyên trách làm nòng cốt thúc đẩy nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân và các ban Hội đồng nhân dân. Có quy định cụ thể về nhiệm vụ và quyền hạn của người đại biểu nhằm đề cao trách nhiệm, thắt chặt mối quan hệ giữa đại biểu với cử tri. Quan tâm công tác bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, trình độ lý luận, kỹ năng hoạt động cho đại biểu.

**II. Kiến nghị:**

Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành hoạt động giám sát đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp, tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc. Để tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp, cần xem xét điều chỉnh, bổ sung một số nội dung sau:

1. Xem xét đưa các nội dung cụ thể hóa hướng dẫn hoạt động giám sát tại các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội vào trong Luật sửa đổi, bổ sung nhằm tạo tính pháp lý và sự đồng đồng bộ, thống nhất trong thực hiện.

2. Bổ sung các quy định, cơ chế về việc mời các chuyên gia trong tham gia các Đoàn giám sát của HĐND (quy định cụ thể về tiêu chuẩn, kinh phí chi trả chế độ); quy định cụ thể các biện pháp, chế tài cụ thể trong việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát.

3. Về hoạt động bảo đảm kinh phí và tổ chức phục vụ hoạt động giám sát: Xem xét có quy định cụ thể về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp để đảm bảo việc áp dụng, triển khai đồng bộ trong toàn quốc (Hiện nay, ngoài quy định tại Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì chưa có văn bản hướng dẫn, quy định cụ thể). Đồng thời, bổ sung quy định phụ cấp trách nhiệm đối với chức danh kiêm nhiệm của Hội đồng nhân dân các cấp như: Trưởng các Ban Hội đồng nhân tỉnh và cấp huyện; Trưởng, Phó Ban Hội đồng nhân dân cấp xã làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

4. Xem xét có hướng dẫn cụ thể hơn về cách thức thực hiện giám sát của đại biểu HĐND; có cơ chế kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND; bổ sung quy định, hướng dẫn cụ thể hơn về quy trình thực hiện hoạt động khảo sát.

5. Xem xét bổ sung quy định việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu ra đối với cấp xã.

6. Cần quy định, phân định rõ hơn giám sát của HĐND và giám sát của Thường trực HĐND. Trên thực tế, việc triển khai, tính chất và hiệu quả của hai hoạt động giám sát này đều tương đồng nhau.

7. Đối với các quy định cụ thể:

 - Tại điểm đ, khoản 1, Điều 5 quy định: “Đại biểu HĐND chất vấn Chủ tịch UBND, thành viên khác của UBND, Chánh án Toà án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND cùng cấp”.

Đề nghị bổ sung đối tượng chất vấn của đại biểu HĐND là Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp.

- Tại Khoản 1, Điều 72 quy định: “Căn cứ vào chương trình giám sát, Thường trực HĐND yêu cầu thành viên của UBND, Chánh án Toà án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp giải trình và cá nhân có liên quan tham gia giải trình”.

Để đảm bảo đầy đủ các đối tượng giải trình trong thực tiễn, đề nghị xem xét sửa đổi thành “Căn cứ vào chương trình giám sát, Thường trực HĐND yêu cầu thành viên của UBND, Chánh án Toà án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan giải trình và tham gia giải trình”.

- Xem xét bổ sung quy định về thời hạn thực hiện báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tạo thuận lợi cho việc giám sát, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện.

- Xem xét việc điều chỉnh không quy định trình tự, thủ tục giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân chưa thực hiện theo Điều 62, Luật Hoạt động Giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, không cần thiết phải ban hành nghị quyết thành lập đoàn giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh mà chỉ cần giao cho Thường trực HĐND tổ chức thực hiện.

 - Về hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân: Tại Điều 73 cần bổ sung quy định cụ thể hơn đối với cơ quan đầu mối giúp Thường trực Hội đồng nhân dân tiếp nhận, xử lý, theo dõi, giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

 - Về hoạt động giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân: Tại Điều 59 cần quy định cụ thể đối với các Ban khi thẩm tra và ban hành Báo cáo chung hay báo cáo riêng đối với từng lĩnh vực được thẩm tra.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);- Thường trực HĐND tỉnh;- Đoàn ĐBQH tỉnh;- UBND tỉnh;- Các Ban của HĐND tỉnh;- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Thường trực HĐND các huyện, TP, TX;- Lưu: VT, TH2. | **TL. THƯỜNG TRỰC HĐND****CHÁNH VĂN PHÒNG****Phạm Xuân Phú** |